Cơ quan: Sở Giáo dục và Đào tạo, Tỉnh Bình Dương
Email: sogddt@binhduong.gov.vn
Thời gian ký: 20.03.2023 14:40:41 +07:00

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 571 /SGDĐT-GDTrH-TX

V/v triển khai Thông tư số 11/2022/TT-BGDĐT ngày 26/7/2022 của BGDĐT về liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Dương, ngày 20 tháng 3 năm 2023

Kính gửi:

- Trưởng phòng Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố;
- Hiệu trưởng trường THPT, trường phổ thông có nhiều cấp học;
- Giám đốc Trung tâm GDTX & BNNV tỉnh;
- Giám đốc Trung tâm GDNN - GDTX các huyện, thị xã, thành phố;
- Giám đốc các trung tâm ngoại ngữ, ngoại ngữ - tin học.

Căn cứ Thông tư số 11/2022/TT-BGDĐT ngày 26/7/2022 của Bộ GDĐT quy định về liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài. Sở GDĐT yêu cầu lãnh đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh nghiêm túc thực hiện các nội dung sau:

1. Phòng GDĐT huyện, thị xã, thành phố: Chỉ đạo các trường tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn tổ chức tuyên truyền nội dung của Thông tư số 11/2022/TT-BGDĐT (gọi tắt là Thông tư số 11) đến phụ huynh, học sinh, giáo viên và nhân viên được biết.

2. Đối với trường THPT; trường THPT có nhiều cấp học; Trung tâm GDTX & BDNV tỉnh; Trung tâm GDNN - GDTX các huyện, thị xã, thành phố; Trung tâm ngoại ngữ, ngoại ngữ - tin học (gọi tắt là cơ sở giáo dục): Tổ chức tuyên truyền nội dung của Thông tư số 11 đến phụ huynh, học sinh, học viên, giáo viên và nhân viên trong đơn vị được biết.

3. Trong quá trình triển khai Thông tư số 11, các đơn vị cần lưu ý các nội dung sau:

3.1. Liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài là việc hợp tác giữa cơ sở giáo dục, đào tạo hoặc tổ chức được thành lập và hoạt động hợp pháp trong lĩnh vực giáo dục tại Việt Nam (sau đây gọi là Cơ sở tổ chức thi của Việt Nam) với cơ quan, tổ chức, cơ sở đánh giá năng lực được thành lập và hoạt động hợp pháp ở nước ngoài (sau đây gọi là Cơ sở đánh giá năng lực ngoại ngữ của nước ngoài) thông qua văn bản thỏa thuận hoặc hợp đồng liên kết để thực hiện một trong

những việc: đăng ký dự thi, sử dụng địa điểm thi, tổ chức thi, đánh giá năng lực ngoại ngữ và cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài tại Việt Nam.

3.2. Đối tượng liên kết, hồ sơ đề nghị phê duyệt, thủ tục phê duyệt, thẩm quyền phê duyệt, thời hạn, gia hạn, điều chỉnh, đình chỉ, chấm dứt liên kết và chế độ báo cáo thực hiện theo quy định của Chính phủ về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục.

3.3. Cơ sở tổ chức thi của Việt Nam muốn liên kết với Cơ sở đánh giá năng lực của nước ngoài để tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài phải xây dựng Đề án thực hiện liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài tại Việt Nam và phải được Bộ trưởng Bộ GDĐT phê duyệt mới được thực hiện.

3.4. Cơ sở tổ chức thi của Việt Nam khi thực hiện liên kết với Cơ sở đánh giá năng lực ngoại ngữ của nước ngoài để tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài (được Bộ trưởng Bộ GDĐT phê duyệt) tại địa phương, thì phải thông báo bằng văn bản Kế hoạch tổ chức thi chứng chỉ năng lực ngoại ngữ với Sở GDĐT trước 05 ngày tính đến ngày tổ chức thi.

3.5. Kế hoạch tổ chức thi chứng chỉ năng lực ngoại ngữ phải nêu rõ thời gian tổ chức, địa điểm tổ chức thi, số lượng thí sinh của mỗi khóa thi.

Lưu ý: Địa điểm thi phải là nơi được Bộ trưởng Bộ GDĐT phê duyệt trong Quyết định phê duyệt liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ ngoại ngữ giữa Cơ sở tổ chức thi của Việt Nam và Cơ sở đánh giá năng lực ngoại ngữ của nước ngoài.

3.6. Để biết thêm thông tin chi tiết, xin liên hệ bà Phan Thị Ngọc Linh, chuyên viên phòng GDTrH-TX, số điện thoại 0975102526, địa chỉ e-mail: linhptn@sgdbinhduong.edu.vn.

Nhận được Công văn này, đề nghị các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện theo đúng tinh thần chỉ đạo của Sở GDĐT./.

(Đính kèm Thông tư số 11/2022/TT-BGDĐT và Bảng danh sách các cơ sở giáo dục được Bộ GDĐT phê duyệt được liên kết tổ chức thi, cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ tính đến ngày 07/02/2023).

Nơi nhận:
-Như trên;
-UBND tỉnh;
-Lãnh đạo Sở GDĐT;
-UBND huyện/TX/TP;
-Website Sở;
-Lưu: VT, GDTrH-TX, L.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH BÌNH DƯƠNG

Nguyễn Thị Nhật Hằng

PHỤ LỤC

(Kèm theo Công văn số 571/TB-SGDĐT ngày 20/03/2023 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Dương)

DANH SÁCH 23 CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐƯỢC BỘ GDĐT PHÊ DUYỆT ĐƯỢC LIÊN KẾT THI, CẤP CHỨNG CHỈ NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ TÍNH ĐẾN NGÀY 07/02/2023

STT	Bên Việt Nam - Bên nước ngoài	Địa điểm tổ chức thi	Chứng chỉ được cấp
1	Công ty Trách nhiệm hữu hạn (TNHH) British Council Việt Nam, Công ty TNHH Thương mại và Phát triển Giáo dục Việt Nam, Công ty Cổ phần truyền thông giáo dục và thời đại, Công ty TNHH ETE Việt Nam, Công ty TNHH Công nghệ và phát triển Giáo dục thời đại - Hội đồng Anh (Vương quốc Anh)	**07 địa điểm:** **a) Tại thành phố Hà Nội:** - VTED English, Lô B3/D7 ngõ 66 Khúc Thừa Dụ, quận Cầu Giấy - Căn 36, Galaxy 6, số 69 Tố Hữu, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông - Số BT U05-L51, Khu đô thị mới Đô Nghĩa, quận Hà Đông. **b) Tại thành phố Hải Phòng:** Hà Linh Education, đường số 6, Khu đô thị Sao Đỏ, phường Anh Dũng,quận Dương Kinh. **c) Tại Nghệ An:** A2-01-02 Khu đô thị Minh Khang, xã Nghi Phú, thành phố Vinh **d) Tại tỉnh Thừa Thiên Huế:** Tầng 5, tòa nhà HCC, 28 Lý Thường Kiệt, Thành phố Huế **đ) Tại Thành phố Hồ Chí Minh:**	Chứng chỉ tiếng Anh Aptis: Aptis ESOL International Certificate

		Số 154-154A, Trần Quang Khải, phường Tân Định, Quận 1.	
2	Công ty Language Link Việt Nam - Cambridge	**03 địa điểm tại thành phố Hà Nội:** - Tầng 2, tòa nhà 34T Đường Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy,Hà Nội. - Tòa nhà số 24 Đại Cồ Việt, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng,Hà Nội. - Tầng 5, tòa nhà Golden Field, khu đô thị Mỹ Đình 1, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.	Chứng chỉ tiếng Anh Cambridge: A2 KET B1 PET B2 FCE C1 CAE C2 CPE
3	Công Ty TNHH Tư vấn và Phát triển Giáo dục Quốc tế - Cambridge	**02 địa điểm:** - Số 12 đường số 45, khu 2, phường Hòa Phú, Thành Phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. - Số 17 - 19, đường số 1, Trung tâm Hội nghị, Khu phố 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.	Chứng chỉ tiếng Anh Cambridge: A2 KET B1 PET B2 FCE C1 CAE
4	Công Ty TNHH một thành viên Đầu tư và Phát triển Giáo dục Việt Anh - Cambridge	Số 30 Trần Quang Khải, phường Diên Hồng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai	Chứng chỉ tiếng Anh Cambridge: A2 KET B1 PET B2 FCE
5	Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học Anh Việt (Long An) - Cambridge	Số 01, đường số 3, khu dân cư Kiến Phát, phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An	Chứng chỉ tiếng Anh Cambridge: A2 KET B1 PET B2 FCE

6	Công ty Cổ phần Giáo dục và Đào tạo BrainClick Vietnam (Hà Nội) - Cambridge	Số 16 Văn Cao, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	Chứng chỉ tiếng Anh Cambridge: A2 KET B1 PET B2 FCE C1 CAE
7	Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh - Cambridge	Số 94 Trần Quang Khải, phường Tân Định, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	Chứng chỉ tiếng Anh Cambridge: A2 KET B1 PET B2 FCE
8	Công ty TNHH Giáo dục Nền tảng - Cambridge	Tầng 8, 295 Nguyễn Tất Thành, phường Thanh Bình, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng	Chứng chỉ tiếng Anh Cambridge: A2 KET B1 PET B2 FCE C1 CAE
9	Công ty Cổ phần Atlantic Five - Star English - Cambridge	**02 địa điểm tại thành phố Hà Nội:** - 33 Lạc Trung, phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng. - Tầng 4, số 125 Hoàng Ngân, phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy.	Chứng chỉ tiếng Anh Cambridge: A2 KET B1 PET B2 FCE
10	Công ty TNHH British Council (Việt Nam), Công ty TNHH Công nghệ giáo dục Đông Á, Công ty cổ phần Phát triển giáo dục và đào tạo ODIN, Công ty TNHH University Access Center Việt Nam - Hội đồng Anh (Vương	**10 địa điểm:** **a) Tại thành phố Hà Nội:** - Tòa nhà B3/D7 ngõ 25 Thọ Tháp, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy. - Số BTU 05-L51 Khu đô thị mới Đô Nghĩa, quận Hà Đông. - Số 345 Đội Cấn, quận Ba Đình. - Số 1 Đông Tác, quận	Chứng chỉ tiếng Anh IELTS: IELTS Test Report Form

	Quốc Anh)	Đống Đa. **b) Tại thành phố Hải Phòng:** Tòa nhà Hà Linh, đường số 6, khu đô thị Sao Đỏ, phường Anh Dũng, quận Dương Kinh. **c) Tại tỉnh Nghệ An:** A2-01-02 Khu đô thị Minh Khang, xã Nghi Phú, thành phố Vinh **d) Tại tỉnh Thừa Thiên Huế:** Tầng 5, Tòa nhà HCC, 28 Lý Thường Kiệt, thành phố Huế **đ) Tại thành phố Hồ Chí Minh** - Tòa nhà Viettel, 285, Cách mạng tháng Tám, phường 12, Quận 10 - Số 56, Nguyễn Đình Chiểu, Đa Kao, Quận 1 - Số 154-154A, Trần Quang Khải, phường Tân Định, Quận 1.	
11	Công ty TNHH Giáo dục IDP (Việt Nam) - IELTS Australia Pty Ltd (Australia)	**04 địa điểm:** **Tại thành phố Hà Nội:** - Số 30 Triệu Việt Vương, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng. - Số 15-17 Ngọc Khánh, phường Giảng Võ, quận Ba Đình. **b) Tại thành phố Đà Nẵng:** - Số 10 Ngô Gia Tự, phường Thạch Thang, quận	Chứng chỉ tiếng Anh IELTS: IELTS Test Report Form

		Hải Châu. **c) Tại thành phố Hồ Chí Minh:** - Số 161-161A Hai Bà Trưng, phường Võ Thị Sáu, Quận 3.	
12	Công ty Cổ phần nghiên cứu ứng dụng và thực nghiệm công nghệ REAP-Cambridge	Số 178B Giảng Võ, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.	Chứng chỉ tiếng Anh Linguaskill
13	Trường Đại học Hà Nội - Quỹ Giao lưu quốc tế Nhật Bản	Trường Đại học Hà Nội, Km 9, Đường Nguyễn Trãi, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.	Chứng chỉ tiếng Nhật JLPT
14	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh - Quỹ Giao lưu quốc tế Nhật Bản	**02 địa điểm (tại 02 cơ sở của trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn):** - Cơ sở 1: 10-12 Đinh Tiên Hoàng, phường Bến Nghé, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh. - Cơ sở 2: khu phố 6, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh	Chứng chỉ tiếng Nhật JLP
15	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng- Quỹ Giao lưu quốc tế Nhật Bản	**02 địa điểm (tại cơ sở của Trường Đại học Ngoại ngữ):** - Cơ sở 1: 131 Lương Nhữ Hộc, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng - Cơ sở 2: 41 Lê Duẩn, phường Hải Châu 1, quận	Chứng chỉ tiếng Nhật JLPT

		Hải Châu, thành phố Đà Nẵng	
16	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Huế - Quỹ Giao lưu quốc tế Nhật Bản	Số 57 Nguyễn Khoa Chiêm, phường An Cựu, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế	Chứng chỉ tiếng Nhật JLPT
17	Trường Đại học Ngoại ngữ-Đại học Huế - Quỹ Giao lưu quốc tế Nhật Bản	Số 02 đường Phạm Văn Đồng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	Chứng chỉ tiếng Nhật JLPT
18	Công ty TNHH Phát triển Văn hóa - Giáo dục quốc tế Việt, Trung tâm Tư vấn giáo dục quốc tế trực thuộc Cục Hợp tác quốc tế- Bộ Giáo dục và Đào tạo, Viện Quốc tế Pháp ngữ trực thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội, Công ty Cổ phần giáo dục và đào tạo Thái Dương, Trường Cao đẳng Sư phạm Thừa Thiên Huế, Công ty TNHH Phát triển giáo dục Đông Du Đà Nẵng, Công ty Cổ phần Phát triển giáo dục GBN-Quỹ học bổng giao lưu quốc tế Châu Á	**05 địa điểm:** **a) Tại thành phố Hà Nội:** Nhà E5, 144 đường Xuân Thủy, quận Cầu Giấy **b) Tại tỉnh Hải Dương:** Số 4D Bùi Thị Xuân, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Dương **c) Tại thành phố Hải Phòng:** Số 57 đường Hồ Lâm Tường, phường Hồ Nam, quận Lê Chân **d) Tại tỉnh Thừa Thiên Huế:** Số 123 Nguyễn Huệ, thành phố Huế **đ) Tại thành phố Đà Nẵng:** Số 130 Nguyễn Tư Giản, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn.	Chứng chỉ tiếng Nhật TOPJ: Top Japanese Certificate of Practical Japanese Proficiency Test
19	Trường Đại học Hà Nội (Viện Khổng Tử)-Công ty TNHH Công	Km 9, Đường Nguyễn Trãi, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố	Chứng chỉ tiếng Trung HSK

	nghệ Giáo dục quốc tế khảo thí Hán ngữ (Bắc Kinh)	Hà Nội	
20	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội) - Công ty TNHH Công nghệ Giáo dục quốc tế khảo thí Hán Ngữ (Bắc Kinh)	Số 02, Đường Phạm Văn Đồng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.	Chứng chỉ tiếng Trung HSK
21	Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh- Công ty TNHH Công nghệ Giáo dục quốc tế khảo thí Hán Ngữ (Bắc Kinh)	Số 280, Đường An Dương Vương, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.	Chứng chỉ tiếng Trung HSK
22	Trường Đại học Thành Đông- Công ty TNHH Công nghệ Giáo dục quốc tế khảo thí Hán ngữ (Bắc Kinh)	Tòa nhà A và B trường Đại học Thành Đông, số 3 đường Vũ Công Đán, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.	Chứng chỉ tiếng Trung HSK
23	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội- Ủy ban giáo dục phổ thông Đức tại nước ngoài	Tòa nhà ULIS-SUNWAH (Trung tâm Văn hóa Ulis-Johnathan KS Choi), Trường Đại học Ngoại ngữ- Đại học Quốc gia Hà Nội, Số 2, Đường Phạm Văn Đồng, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.	Chứng chỉ tiếng Đức: DSD I, DSD II5

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11 /2022/TT-BGDĐT	*Hà Nội, ngày 26 tháng 07 năm 2022*

THÔNG TƯ
Quy định về liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý chất lượng;

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư quy định về liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định về liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài.

2. Thông tư này áp dụng đối với:

a) Cơ sở giáo dục, đào tạo hoặc tổ chức được thành lập và hoạt động hợp pháp trong lĩnh vực giáo dục tại Việt Nam;

b) Cơ quan, tổ chức, cơ sở đánh giá năng lực ngoại ngữ được thành lập và hoạt động hợp pháp ở nước ngoài;

c) Các tổ chức và cá nhân có liên quan đến hoạt động liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài tại Việt Nam.

Điều 2. Liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài

1. Chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài là văn bản xác nhận kết quả thi năng lực ngoại ngữ do cơ quan, tổ chức, cơ sở đánh giá năng lực ngoại ngữ của nước ngoài cấp cho người dự thi. Chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài không phải là chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân.

2. Liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài là việc hợp tác giữa cơ sở giáo dục, đào tạo hoặc tổ chức được thành lập và hoạt

động hợp pháp trong lĩnh vực giáo dục tại Việt Nam (sau đây gọi là Cơ sở tổ chức thi của Việt Nam) với cơ quan, tổ chức, cơ sở đánh giá năng lực ngoại ngữ được thành lập và hoạt động hợp pháp ở nước ngoài (sau đây gọi là Cơ sở đánh giá năng lực ngoại ngữ của nước ngoài) thông qua văn bản thỏa thuận hoặc hợp đồng liên kết để thực hiện một trong những việc: đăng ký dự thi, sử dụng địa điểm, tổ chức thi, đánh giá năng lực ngoại ngữ và cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài tại Việt Nam.

3. Đối tượng liên kết, hồ sơ đề nghị phê duyệt, thủ tục phê duyệt, thẩm quyền phê duyệt, thời hạn, gia hạn, điều chỉnh, đình chỉ, chấm dứt liên kết và chế độ báo cáo thực hiện theo quy định của Chính phủ về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục.

4. Đề án thực hiện liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài tại Việt Nam của Cơ sở tổ chức thi của Việt Nam và Cơ sở đánh giá năng lực ngoại ngữ của nước ngoài (sau đây gọi là Các bên liên kết) phải mô tả rõ mức độ đáp ứng các yếu tố bảo đảm chất lượng quy định tại Điều 3 của Thông tư này.

Điều 3. Bảo đảm chất lượng trong liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài

1. Chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài hợp pháp và có giá trị sử dụng phổ biến trên thế giới khi được cơ quan có thẩm quyền của nước sử dụng ngôn ngữ được thi cấp chứng chỉ là ngôn ngữ chính thức công nhận hoặc để xét duyệt hồ sơ nhập cư, nhập quốc tịch, cấp thị thực nhập cảnh cho công dân các nước có nhu cầu định cư, làm việc, nghiên cứu, học tập tại thời điểm phê duyệt liên kết tổ chức thi.

2. Cơ sở đánh giá năng lực ngoại ngữ của nước ngoài cung cấp thông tin về các yếu tố bảo đảm chất lượng sau:

a) Đề thi bảo đảm độ tin cậy, tính chính xác, khách quan, minh bạch, công bằng trong đánh giá năng lực ngoại ngữ của thí sinh; không vi phạm pháp luật, thuần phong, mỹ tục, văn hóa của Việt Nam; được bảo mật khi sao in, đóng gói, vận chuyển (nếu có), bảo quản và sử dụng; đề thi mẫu được công bố để thí sinh tiếp cận dễ dàng, đầy đủ;

b) Quy trình đăng ký dự thi, quy trình tổ chức thi bảo đảm chặt chẽ, khoa học, tin cậy, chính xác, khách quan, minh bạch, công bằng trong đánh giá năng lực ngoại ngữ của thí sinh, ngăn ngừa và loại bỏ các hiện tượng gian lận. Quy

2

trình đăng ký dự thi, quy định về dự thi, tài liệu hướng dẫn thi được công bố công khai trên trang thông tin điện tử chính thức và hợp pháp của Cơ sở đánh giá năng lực ngoại ngữ của nước ngoài;

c) Cơ sở vật chất, trang thiết bị để tổ chức thi; việc bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật trước, trong và sau khi thi;

d) Quy định rõ ràng, chặt chẽ về đội ngũ cán bộ, kỹ thuật viên, nhân viên của Các bên liên kết khi tham gia tổ chức thi;

đ) Bảng quy đổi kết quả thi với Khung tham chiếu chung Châu Âu (CEFR) được cơ quan quy định tại khoản 1 Điều này công nhận;

e) Kết quả thi được công bố kịp thời, chứng chỉ năng lực ngoại ngữ được cấp đúng thời gian quy định, thủ tục cấp thêm chứng chỉ và việc tra cứu kết quả thi thuận lợi đối với thí sinh; kết quả thi được lưu trên hệ thống dữ liệu để phục vụ việc xác thực kết quả của bài thi trong thời hạn kết quả thi còn hiệu lực; quy trình tiếp nhận, giải quyết khiếu nại về kết quả thi rõ ràng, thuận lợi cho thí sinh; có biện pháp hiệu quả để bảo mật thông tin nhận dạng cá nhân.

3. Cơ sở tổ chức thi của Việt Nam cung cấp thông tin về các yếu tố bảo đảm chất lượng sau:

a) Chức năng tổ chức đào tạo, bồi dưỡng hoặc kiểm tra, đánh giá năng lực ngoại ngữ của đơn vị;

b) Trang thông tin điện tử chính thức, hợp pháp cung cấp thông tin đầy đủ, rõ ràng cho thí sinh đăng ký dự thi và phục vụ công tác tổ chức thi, xác thực kết quả thi;

c) Cán bộ quản lý của đơn vị có trình độ cử nhân trở lên thuộc các ngành ngôn ngữ, văn học và văn hoá nước ngoài thuộc ít nhất 01 ngôn ngữ mà đơn vị có liên kết tổ chức thi;

d) Trong trường hợp sử dụng cán bộ coi thi của Cơ sở tổ chức thi tại Việt Nam: mỗi phòng thi phải có ít nhất 01 cán bộ coi thi là giảng viên hoặc giáo viên, các cán bộ coi thi khác phải có trình độ từ cao đẳng trở lên và phải được tập huấn về nghiệp vụ coi thi; có đội ngũ kỹ thuật viên đáp ứng yêu cầu sử dụng các thiết bị phục vụ cho việc tổ chức thi; có đủ nhân viên phục vụ việc tổ chức thi;

đ) Địa điểm, cơ sở vật chất, thiết bị bảo đảm để tổ chức thi: có đủ phòng thi và các phòng chức năng để tổ chức thi các kỹ năng theo yêu cầu của Cơ sở đánh

giá năng lực ngoại ngữ của nước ngoài và theo từng đợt thi; phòng thi bảo đảm cách âm, có đủ ánh sáng, bàn, ghế và các trang thiết bị để tổ chức thi; có hệ thống camera giám sát ghi được toàn bộ diễn biến của cả phòng thi liên tục trong suốt thời gian thi, dữ liệu camera được lưu trữ ít nhất 02 năm và được sử dụng theo quy định của pháp luật; có đủ các thiết bị ghi âm, phát âm, ghi hình, phần mềm chuyên dụng đáp ứng yêu cầu tổ chức thi; có thiết bị kiểm tra an ninh (cổng từ hoặc thiết bị cầm tay) để kiểm soát, ngăn chặn được việc thí sinh mang tài liệu, đồ dùng trái phép vào phòng thi; có nơi bảo quản đồ đạc của thí sinh; có phòng làm việc của hội đồng thi, trực thi, giao nhận đề thi và bài thi; có hòm, tủ, hay két sắt có khoá chắc chắn để bảo quản đề thi, bài thi bảo đảm an toàn và bảo mật; có hệ thống máy tính gồm máy chủ, các máy trạm, thiết bị bảo mật cho hệ thống, thiết bị lưu trữ dữ liệu, thiết bị lưu điện, nguồn điện dự phòng, các thiết bị phụ trợ bảo đảm đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật nếu tổ chức thi trên máy vi tính; trong trường hợp tổ chức thi theo hình thức trực tuyến, phải có đủ phương tiện, thiết bị, thiết bị bảo mật, có giải pháp bảo đảm an toàn thông tin và chống gian lận hiệu quả; có phòng chấm thi (nếu thực hiện chấm thi) bảo đảm an toàn, biệt lập, có camera giám sát được toàn bộ diễn biến trong quá trình chấm thi, dữ liệu camera được lưu trữ ít nhất 02 năm và được sử dụng theo quy định của pháp luật; khu vực thi và chấm thi (nếu thực hiện chấm thi) bảo đảm các yêu cầu an toàn, bảo mật và phòng chống cháy nổ;

e) Công khai, minh bạch lệ phí thi và các loại phí khác liên quan đến quá trình thi cấp chứng chỉ (nếu có); thực hiện giải trình với xã hội về tài chính và báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Điều 4. Trách nhiệm của Các bên liên kết

1. Thực hiện đúng cam kết trong đề án liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài được phê duyệt. Trong trường hợp có sự thay đổi so với đề án, Các bên liên kết báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo để xem xét, quyết định điều chỉnh.

2. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng về phương pháp và kỹ năng cần thiết cho đội ngũ cán bộ quản lý, coi thi, chấm thi (nếu có), kỹ thuật viên tham gia hoạt động liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài.

9

3. Lưu trữ hồ sơ về hoạt động liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài theo quy định.

4. Thông báo bằng văn bản lịch tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài với Sở Giáo dục và Đào tạo các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi tổ chức thi trước 05 ngày tính đến ngày tổ chức thi.

5. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Trách nhiệm của các cơ quan quản lý

1. Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm:

a) Tiếp nhận hồ sơ đề nghị phê duyệt liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài; chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thẩm định hồ sơ, trình Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt đề án liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài theo quy định của Chính phủ về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục và quy định tại Thông tư này;

b) Công bố công khai và cập nhật trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Giáo dục và Đào tạo danh sách các đơn vị được phê duyệt liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài, các đơn vị vi phạm, các đơn vị bị đình chỉ liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài;

c) Chủ trì thực hiện kiểm tra hoạt động liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài.

2. Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm phối hợp với Cục Quản lý chất lượng thẩm định hồ sơ đề nghị phê duyệt liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài, kiểm tra hoạt động liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố thực hiện thanh tra, kiểm tra hoạt động liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài trên địa bàn theo đề án liên kết tổ chức thi đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 9 năm 2022.

2. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Quản lý chất lượng, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; giám đốc các Sở Giáo dục và Đào tạo; giám đốc các đại học, học viện; hiệu trưởng các trường đại học; các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Ủy ban VHGD của Quốc hội;
- Hội đồng Quốc gia Giáo dục và Phát triển nhân lực;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Kiểm toán nhà nước;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Như Điều 6;
- Công báo;
- Cổng TTĐT Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, Vụ PC, Cục QLCL.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Nguyễn Hữu Độ